

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2019/HS-ST

Ngày 23 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Chi.

2. Bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Lập - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2019/TLHS-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh năm 1972 tại Hà Nam; Nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Thôn KL, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn K1, sinh năm 1930 và bà Trần Thị K2, sinh năm 1925; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1973, con: có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2019 đến nay; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Trần Văn D, sinh năm 1986; Trú tại: Thôn KL, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người làm chứng:** Anh Vũ Xuân T1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 18/4/2019, tổ tuần tra kiểm soát giao thông thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam làm nhiệm vụ tại khu vực đường QL21A thuộc xóm 4, xã Liêm Chung, Phủ Lý, Hà Nam thì phát hiện người đàn ông đi xe mô tô không đội mũ bảo hiểm có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu

dừng xe kiểm tra. Người đàn ông điều khiển xe mô tô bóp phanh thì xe đổ ra đường, người đàn ông ngồi phía sau đứng dậy chạy thoát. Người điều khiển xe khai tên là Bùi Văn T và tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Lực lượng Công an kiểm tra bên trong bao thuốc lá có 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong gói giấy bạc có chứa chất bột màu trắng dạng cục, T khai nhận đó là ma túy cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Văn T, thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01); 01 xe mô tô BKS: 18Y1-0135; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Cùng ngày, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam đã chuyển hồ sơ, vật chứng và đối tượng Bùi Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 19/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Bùi Văn T. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 82/PC09-MT ngày 20/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,149 gam, loại Heroine*”.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKS-TP ngày 21/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Bùi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý trình bày luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; trả lại anh Trần Văn D 01 chiếc xe máy BKS 18Y1-0135.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Anh Trần Văn D có quan điểm: Anh là cháu họ của bị cáo Bùi Văn T, chiếc xe mô tô BKS 18Y1-0135 là tài sản hợp pháp của anh, anh cho bị cáo mượn để đi mua cây cảnh nhưng không biết bị cáo dùng chiếc xe này đi mua ma túy. Nay anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho anh chiếc xe trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 18/4/2019 tại khu vực đường QL21A thuộc địa phận xóm 4, xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Bùi Văn T cất giữ trái phép 0,149 gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; Bị cáo có bố đẻ và bố vợ là người có công với cách mạng (Bố đẻ được tặng kỷ niệm chương “Chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đầy”; bố vợ được Nhà nước tặng huân huy chương kháng chiến hạng nhất, huân chương chiến sỹ giải phóng hạng ba, bằng khen chống Pháp) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

- Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân là lao động tự do, mục đích tàng trữ để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác của vụ án: Đối với nguồn gốc số Heroine đã thu giữ của Bùi Văn T, T khai đã đưa tiền cho người đàn ông mới quen khoảng 40 tuổi, người này đi cùng T và chỉ cho T mua ma túy của người nam giới khoảng 35 tuổi ở khu vực cầu Bằng Khê thuộc xóm 4, xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã xác minh nhưng không xác định được. Do vậy không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[7] Xử lý vật chứng:

- Toàn bộ số ma túy cùng bao gói thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định và một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô BKS: 18Y1-0135 thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản hợp pháp của anh Trần Văn D (cháu họ bị cáo). Anh D cho bị cáo mượn xe để đi mua cây cảnh nhưng không biết bị cáo sử dụng chiếc xe này để đi mua ma túy. Do đó cần trả lại cho anh D chiếc xe trên là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung thu giữ của bị cáo, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Xử phạt bị cáo Bùi Văn T **15 (mười lăm) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2019.

[3] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và 01 phong bì đã niêm phong số 82/PC09-MT mặt trước của phong bì ghi mẫu vật hoàn trả QT01 tại mép dán mặt sau có các chữ ký của Nguyễn Thị Lan Hương, Trần Thị Thu Hiền, một chữ ký đóng dấu chức danh Trưởng phòng Trung tá Nguyễn Đại Hữu và ba dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Trả lại anh Trần Văn D: 01 chiếc xe máy đeo biển kiểm soát 18Y1-0135, màu bạc, nhãn hiệu FOTSE, số khung: 0461001373; số máy: E415972.

- Trả lại bị cáo Bùi Văn T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung có số IMEI1: 351556098524180/01, số IMEI2: 357557098524188/01. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 26/6/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý.

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQĐVA
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuyên